

Số: 41/TB - UBND

Trường Lưu, ngày 13 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc công khai số liệu dự toán ngân sách xã Trường Lưu năm 2025
trình Hội đồng nhân dân xã**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân xã Trường Lưu công khai số liệu dự toán ngân sách xã Trường Lưu năm 2025 trình Hội đồng nhân dân xã.

1. Nội dung công khai:

Công bố số liệu dự toán ngân sách xã Trường Lưu năm 2025 trình HĐND xã (Có các biểu công khai số 103 -106/CK-NSNN kèm theo).

2. Hình thức công khai:

- Đăng trên Cổng thông tin điện tử xã Trường Lưu;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Thông báo trên hệ thống truyền thanh xã.

Ủy ban nhân dân xã thông báo để các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan được biết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng Ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quân





CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

NỘI DUNG		DỰ TOÁN		NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN	
TỔNG SỐ THU		137.567.903.151		TỔNG SỐ CHI	137.567.903.151	
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		316.000.000		I. Chi đầu tư phát triển	4.806.000.000	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		5.952.000.000		II. Chi thường xuyên	104.044.088.000	
III. Thu bổ sung		125.538.412.262		III. Dự phòng	611.007.000	
- Bổ sung cân đối		103.213.095.000		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	20.000.000	
- Bổ sung có mục tiêu		22.325.317.262		V. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	22.325.317.262	
IV. Thu chuyển nguồn		5.419.816.158		VI. Chi từ nguồn chuyển nguồn	5.419.816.158	
V. Thu kết dư ngân sách		341.674.731		VII. Chi từ nguồn kết dư	341.674.731	

Đvt: Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đvt: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	151.211.903.151	137.567.903.151		
I	Các khoản thu 100%	1.864.000.000	316.000.000		
1	Phí, lệ phí	1.128.000.000	90.000.000		
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	15.000.000	15.000.000		
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	31.000.000	31.000.000		
4	Thu khác	690.000.000	180.000.000		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	18.048.000.000	5.952.000.000		
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.528.000.000	886.000.000		
2	Thuế Thu nhập cá nhân	470.000.000			
3	Trước bạ	3.330.000.000	248.000.000		
4	Tiền thuê đất	40.000.000	12.000.000		
5	Tiền cấp quyền SD đất	10.680.000.000	4.806.000.000		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)				
IV	Thu chuyển nguồn	5.419.816.158	5.419.816.158		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	341.674.731	341.674.731		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	125.538.412.262	125.538.412.262		
	- Thu bổ sung cân đối	103.213.095.000	103.213.095.000		
	- Thu bổ sung có mục tiêu	22.325.317.262	22.325.317.262		

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đvt: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	137.567.903.151	14.094.895.344	123.473.007.807			
I	Chi đưa vào cân đối chi	109.481.095.000	4.806.000.000	104.675.095.000			
1	Chi giáo dục	67.775.000.000	831.000.000	66.944.000.000			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0					
3	Chi y tế	1.256.000.000		1.256.000.000			
4	Chi quốc phòng	850.900.000		850.900.000			
5	Chi an ninh	158.567.000		158.567.000			
6	Chi văn hóa, thông tin	110.529.000		110.529.000			
7	Chi phát thanh, truyền thanh	55.020.000		55.020.000			
8	Chi thể dục thể thao	137.439.000		137.439.000			
9	Chi bảo vệ môi trường	221.216.000		221.216.000			
10	Chi các hoạt động kinh tế	6.989.380.000	2.725.000.000	4.264.380.000			
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	23.720.603.000	1.250.000.000	22.470.603.000			
12	Chi bảo đảm xã hội	7.089.244.000		7.089.244.000			
13	Chi khác	354.297.000		354.297.000			
14	Dự phòng ngân sách	611.007.000		611.007.000			
15	Kinh phí tiết kiệm chi 10% theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ	131.893.000		131.893.000			
16	Chi nộp trả ngân sách cấp trên	20.000.000		20.000.000			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	22.325.317.262	6.764.835.000	15.560.482.262			
III	Chi từ nguồn chuyển nguồn	5.419.816.158	2.462.596.574	2.957.219.584			
IV	Chi từ nguồn kết dư	341.674.731	61.463.770	280.210.961			

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ



DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng										
Dự toán năm 2025										
Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt			Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân	Nguồn cân đối ngân sách					Nguồn đóng góp	
TỔNG SỐ										
1. Công trình chuyển tiếp										
Đường giao thông nội đồng (từ công mương đồng Ke Nậy đến quốc lộ 15A) thôn Đông Nam, xã Thường Nga, huyện Can Lộc	2024	776.573.000		717.457.000	684.950.000	534.405.000	534.405.000			
Đường giao thông nội đồng Đền Làng Láng thôn Văn Minh xã Thường Nga, huyện Can Lộc	2023	733.352.000		670.457.000	655.916.000	11.173.000	11.173.000			
Đường GTNĐ thôn Chùa Hội,xã Thường Nga, Can Lộc	2023-2024	1.181.602.000		1.089.364.000	1.080.929.000	15.807.000	15.807.000			
Đường GTNT, rãnh thoát nước và kiên cố kênh mương nội đồng xã Phú Lộc hỗ trợ theo cơ chế xi măng năm 2024	2024	442.685.000	107.351.000	442.685.000	290.375.500	60.000.000	60.000.000			
Nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường mầm non xã Phú Lộc, huyện Can Lộc	2022 - 2025	10.937.863.000		9.665.150.000	7.939.000.000	831.000.000	831.000.000			
2. Công trình khởi công mới						2.873.615.000	0	2.873.615.000		
Sửa chữa, nâng cấp trụ sở Trụ sở HĐND - UBND xã Trường Lưu; Trụ sở Đảng uỷ - MTTQ xã Trường Lưu	2025					1.250.000.000			1.250.000.000	
Xây dựng đường, mương thoát nước thôn Phúc Yên, xã Trường Lưu	2025					1.300.000.000			1.300.000.000	
Nâng cấp, phục hồi đường giao thông các thôn năm 2025, xã Trường Lưu	2025					163.615.000			163.615.000	
Đường giao thông, kênh mương nội đồng, mương thoát nước xã Trường Lưu theo cơ chế hỗ trợ xi măng	2025					160.000.000			160.000.000	

Đơn vị: Đồng

